

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

Bản án số: 59 /2017/HS-ST
Ngày: 31/8/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Na

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông L Văn Lý
2. Ông Dương Khánh Luy

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2017/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2017/QĐXXST- HS ngày 16/8/2017 đối với bị cáo:

Lục Văn D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 13/7/1985;

Hộ khẩu thường trú: Tổ B, phường DT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;
Chỗ ở: như trên;

Nghề nghiệp: Không nghề; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, chính quyền: Không; Trình độ học vấn: 1/12 phổ thông;

Con ông: Lục Văn S (Đã chết năm 2007); Con bà: Hoàng Thị D (Đã chết năm 1991);

Vợ, con: chưa có;

Anh chị em ruột: gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 19/11/2010 Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị tạm giam, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 09/5/2017. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Mạnh H
Cư trú tại: Tổ HM, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;
Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Trần Văn L

Cư trú tại: Tổ HB, phường HG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;
Vắng mặt.

2. Ông Phạm Văn H

Cư trú tại: ĐC, MT, LT, Bắc Ninh;
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút, ngày 09/5/2017 tại gầm cầu NC thuộc tổ MB, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Lục Văn D (Sinh năm: 1985, trú tại tổ B, phường DT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi bán ma túy cho Trần Văn L (Sinh năm 1982, trú tại Tổ HB, phường HG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) và Phạm Văn H (Sinh năm 1978, trú tại thôn ĐC, xã MT, huyện LT, tỉnh Bắc Ninh). Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa Hêrôin thu giữ dưới đất cạnh chỗ D đang đứng (Niêm phong ghi mẫu số 01), có trọng lượng là 0,04g (Không phẩy không bốn gam); 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa Hêrôin thu giữ ở trên miếng gỗ trước mặt L và D, (Niêm phong ghi mẫu số 02), có trọng lượng là 0,02g (Không phẩy không hai gam); thu giữ của D số tiền 263.000đ (Hai trăm sáu mươi ba nghìn đồng) trong túi quần sau bên phải chiếc quần D đang mặc; 01 điện thoại di động màu đen viền đỏ có chữ Viettel đã qua sử dụng thu giữ trong túi quần trước bên phải chiếc quần D đang mặc; thu giữ của L: số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) trong túi quần trước bên trái chiếc quần L đang mặc. Toàn bộ số vật chứng nêu trên đã được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Lục Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Ngày 08/5/2017 D đến khu vực Bến xe khách thành phố CB, tỉnh Cao Bằng để tìm mua Hêrôin về sử dụng cho bản thân. D gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (Không biết tên và địa chỉ) và trao đổi mua bán Hêrôin giá 100.000đ với người đàn ông đó. Sau khi trao đổi xong, người đàn ông đi đâu không biết, còn D đem Hêrôin xuống dưới gầm cầu NC thuộc tổ MB, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng mở gói Hêrôin ra chích lấy một ít sử dụng cho bản thân, số còn lại D cất giấu ở trong người. Đến khoảng 12 giờ, trưa ngày 09/5/2017 khi D đang ở dưới gầm cầu NC thì có Nguyễn Mạnh H đến hỏi mua Hêrôin với D, H hỏi D có Hêrôin không nếu có thì bán cho H 100.000đ (Một

trăm nghìn đồng), D đồng ý và lấy gói Hêrôin ở trong người ra chích ra một ít để đưa cho H, H xem gói Hêrôin chệch ít nên không mua, cùng lúc đó có Trần Văn L và Phạm Văn H xuống gầm cầu gặp D, L hỏi D có Hêrôin không nếu có bán cho L 100.000đ (một trăm nghìn đồng), D nói là có và đồng ý bán cho L, D lấy gói Hêrôin trong người ra chích ra một ít gói lại đưa cho L, số còn lại gói lại để ở trên một miếng gỗ chưa kịp cất và L chưa kịp trả tiền, ngay lúc đó phát hiện thấy có Công an nên L đã thả gói Hêrôin xuống dưới đất. Hành vi của D và L đã bị Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của Lục Văn D đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 52/KSĐT - MT ngày 03/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lục Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: hành vi của bị cáo Lục Văn D đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố.

Các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 18/5/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 73 đối với vật chứng vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 91/GĐMT ngày 29/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu số 01: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại ma túy: Hêrôin; Mẫu số 02: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại ma túy: Hêrôin.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Mạnh H trình bày tại quá trình điều tra: Khoảng 12 giờ ngày 09/5/2017 H có gặp bị cáo và hỏi mua hêrôin nhưng H cho rằng gói ma túy ít nên không mua. Công an thành phố Cao Bằng thu giữ số tiền 100.000 đồng với H. Tòa án thực hiện tổng đạt trực tiếp cho H, tuy nhiên H vắng mặt tại tòa không có lý do chính đáng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lục Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Lục Văn D mức án từ 30 đến 36 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Tịch thu số tiền 100.000 đồng thu giữ đối với Trần Văn L, trả lại cho bị cáo số tiền 263.000 đồng và 01 chiếc điện thoại, trả lại cho Nguyễn Mạnh H số tiền 100.000 đồng.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09/5/2017, tại tổ MB, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; bị cáo Lục Văn D đã có hành vi bán 01 gói Hêrôin giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) cho Trần Văn L và Phạm Văn H.

Về mặt chủ quan: Mục đích của bị cáo Lục Văn D là bán ma túy để kiếm lời, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Về mặt khách thể: Hành vi của Lục Văn D đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy được quy định trong Luật phòng, chống ma túy.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự, bị cáo Lục Văn D đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo Lục Văn D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo Lục Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Lục Văn D theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 194 - Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.”

3. Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được cải tạo giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục có hành vi phạm tội. Cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy: cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sớm trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, làm gương cho những người có ý định phạm tội. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, cần được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm"; Vì vậy, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghiện hút, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động màu đen viền đỏ có chữ VIETTEL của bị cáo Lục Văn D: Xét thấy chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 263.000 đồng thu giữ đối với bị cáo: Xét thấy số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền thu giữ đối với Trần Văn L: Xét thấy đây là số tiền Trần Văn L và Phạm Văn H dùng để mua ma túy với bị cáo, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền thu giữ của Nguyễn Mạnh H: Tuy ý định ban đầu của H là để mua ma túy với bị cáo, tuy nhiên H chưa thực hiện việc mua bán với bị cáo, hành vi vi phạm chưa xảy ra và H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần trả lại H số tiền 100.000 đồng.

5. Về án phí: Bị cáo Lục Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lục Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lục Văn D 30 (Ba mươi) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt từ ngày 09/5/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 41 Bộ Luật hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Lục Văn D các tài sản:

+01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen viền đỏ có chữ VIETTEL đựng trong phong bì niêm phong.

+ Số tiền: 263.000 đồng (Hai trăm sáu mươi ba nghìn đồng) đựng trong phong bì niêm phong ghi vụ: Lục Văn D (Sinh năm 1985, HKTT: Tổ B, phường DT, thành phố CB) nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Nguyễn Mạnh H số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) đựng trong phong bì niêm phong ghi vụ Nguyễn Mạnh H - sinh năm 1985, HKTT: Tổ HM, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) đựng trong phong bì niêm phong ghi vụ Trần Văn L - sinh năm 1982.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/7/2017.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Lục Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết tại nơi cư trú ./.

Nơi nhân

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Na